



**BẢN TIN SÁNG 14/06/2023**

**CPI THÁNG 5 CỦA HOA KỲ TĂNG 4% SO VỚI CÙNG KỲ**

## Điểm tin vĩ mô

### Thế giới:

- Dow Jones tăng 0.42% lên 34212.12 điểm; Nasdaq Composite tăng 0.82% lên 13573.32 điểm; S&P 500 tăng 0.69% lên 4369.01 điểm.
- Hoa Kỳ: CPI tháng 5 tăng 0.1% so với tháng trước và tăng 4% so với cùng kỳ. CPI lõi tăng 0.4% so với tháng trước và tăng 5.3% so với cùng kỳ. Đây là mức tăng so với cùng kỳ thấp nhất kể từ T3.2021.
- Hoa Kỳ: chính phủ dự kiến sẽ mua vào 12 triệu thùng dầu mỏ để bù lại 250 triệu thùng đã bán trước đó.
- Trung Quốc: NHTW hạ lãi suất điều hành ngắn hạn thêm 10 điểm cơ bản từ 2% xuống mức 1.9%. Đây là lần giảm lãi suất cho vay ngắn hạn đầu tiên kể từ T8.2022.
- Đức: CPI tháng 5 +6.1% so với cùng kỳ năm ngoái (trước đó +7.1%).
- Theo dữ liệu từ FED: tỷ lệ quỹ liên bang hiệu quả ở Hoa Kỳ là 5.08% vào ngày 12 tháng 6 và quy mô giao dịch là 134 tỷ USD.

### Trong nước:

- VN-Index tăng 0.57% lên 1122.46 điểm; HNX-Index tăng 0.38% lên 230.25 điểm; VN30-Index tăng 0.51% lên 1115.39 điểm.
- Chính phủ: yêu cầu BHXHVN khẩn trương đề xuất phương án giải quyết dứt điểm đối với tình trạng thu BHXH không đúng quy định của pháp luật đối với chủ hộ kinh doanh, báo cáo Chính phủ trước ngày 30/6/2023.
- Chính phủ: ban hành Nghị định số 26 sửa đổi các biểu thuế nhằm hài hòa lợi ích giữa tiêu dùng trong nước và thương mại. Theo đó, thuế XK phân bón NPK về 0%, giảm thuế nhập khẩu xăng sinh học từ giữa tháng 7/2023.
- Tổng cục Hải quan: tổng trị giá XNK hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 2 T5.2023 (từ 16/5 -31/5) đạt 29,81 tỷ USD, tăng 24.7% (tương ứng tăng 5.91 tỷ USD) so với kết quả thực hiện trong nửa đầu T5.2023.
- Bộ KH và ĐT đang lấy ý kiến góp ý với đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 40 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam: đề nghị Tổng công ty Đông Bắc không tăng giá than trong nước bán cho sản xuất điện.

## Điểm tin doanh nghiệp

- SGS: công bố tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2023 với kế hoạch tổng doanh thu gần 174 tỷ đồng, giảm 4% và lãi sau thuế đi ngang 43 tỷ đồng so với thực hiện năm 2022.
- PDR: ề xuất đầu tư xây dựng khu công nghiệp Đô thị Dịch vụ Phát Đạt – Dung Quất tại khu vực 2 và 4 thuộc phân khu Bình Thanh, Khu kinh tế Dung Quất với tổng diện tích 805 ha.
- PGS: dự kiến tổng doanh thu mục tiêu 2023 dự kiến đi lùi 7% còn 6,561 tỷ đồng, lãi trước thuế đi lùi 18% còn 102 tỷ đồng.
- DVN: đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất gần 5.92 ngàn tỷ đồng, tăng 4.4% so với năm trước; lãi trước thuế 334.5 tỷ đồng, gấp 2.5 lần thực hiện 2022.
- TEG: thông báo chốt quyền chi trả cổ tức năm 2021 và năm 2022 bằng cổ phiếu. Ngày giao dịch không hưởng quyền 15/06. Tỷ lệ thực hiện chi trả cổ tức là 100:11.

## Điểm nhấn thị trường

- |   |         |
|---|---------|
| <a href="#">1. TTCK Thế giới</a>        | Trang 2 |
| <a href="#">2. TTCK Việt Nam</a>        | Trang 3 |
| <a href="#">3. Giao dịch khối ngoại</a> | Trang 4 |
| <a href="#">4. Thị trường hàng hóa</a>  | Trang 5 |

# TTCK Thế giới: Chứng khoán Mỹ tăng điểm

	14/6	% Sáng 14/6	13/6	% Ngày	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,122.46	0.58%	1.28%	5.21%
HNX INDEX			230.25	0.38%	0.67%	7.04%
VN30 INDEX			1,115.39	0.52%	1.19%	4.59%
Shanghai Composite			3,233.67	0.15%	1.20%	-1.18%
Nikkei 225 NKY			33,247.1	0.69%	4.18%	12.22%
Korea Kospi			2,634.28	-0.14%	0.71%	5.75%
Straits Times STI			3,189.40	-0.21%	-0.02%	-1.24%
Thailand SET			1,562.40	0.71%	2.22%	-0.32%
Malaysia FBMKLCI			1,380.61	-0.44%	-0.19%	-3.13%
Philippines PCOMP			6,507.26	0.00%	-0.22%	-2.52%
Indonesia JCI			6,719.01	-0.05%	1.51%	-0.90%
S&P500 SPX			4,369.01	0.69%	1.99%	5.77%
S&P500 Futures	3,711.75	0.98%	4,416.75	0.66%	2.26%	5.71%
Dow Jones Industrial			34,212.1	0.43%	1.90%	2.71%
Nasdaq Composite			13,573.3	0.83%	2.24%	10.10%
Euro Stoxx 50			4,347.55	0.72%	1.22%	0.69%
FTSE 100 UKX			7,594.78	0.32%	-0.44%	-1.76%
Russian MOEX			2,757.28	1.82%	2.34%	6.25%

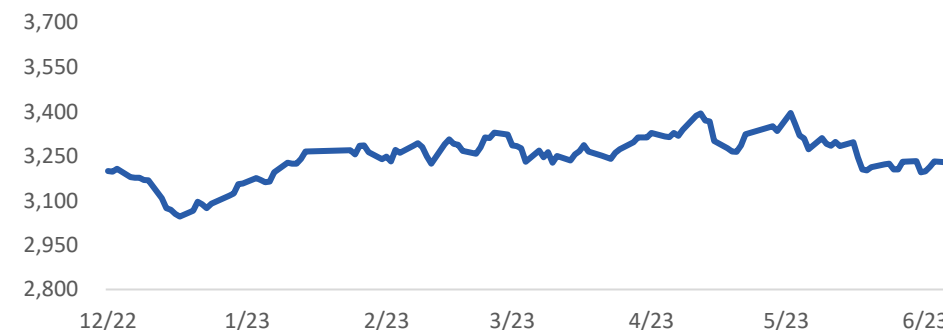
Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite		S&P 500	
Xu hướng	Điều chỉnh	Xu hướng	Hồi phục
Kháng cự	3270-3310	Kháng cự	4320
Hỗ trợ	3145-3155	Hỗ trợ	4200
Điểm PTKT	TRUNG LẬP	Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Diễn biến S&P 500



Diễn biến Shanghai Composite



Nguồn: Bloomberg, BSC



# TTCK Việt Nam: VN-Index tiếp tục tăng

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bán lẻ	-0.14%	3.93%	10.88%
Bảo hiểm	1.07%	0.13%	0.12%
Bất động sản	1.37%	2.65%	6.45%
Công nghệ Thông tin	-0.43%	-0.90%	5.28%
Dầu khí	0.48%	-1.68%	5.15%
Dịch vụ tài chính	0.25%	0.11%	10.22%
Điện, nước & xăng dầu	0.18%	-0.30%	3.19%
Du lịch và Giải trí	0.14%	-0.31%	2.83%
Dịch vụ Công nghiệp	-0.11%	0.38%	7.74%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.55%	1.64%	2.73%
Hóa chất	0.19%	0.14%	9.48%
Ngân hàng	0.58%	0.30%	5.54%
Ô tô và phụ tùng	0.15%	4.47%	11.33%
Tài nguyên Cơ bản	1.71%	6.17%	5.71%
Thực phẩm và đồ uống	-0.05%	2.83%	1.33%
Truyền thông	-0.21%	0.96%	-4.10%
Viễn thông	0.00%	-1.49%	-1.85%
Xây dựng và Vật liệu	-0.20%	2.27%	8.76%
Y tế	-0.24%	7.33%	10.64%

Nguồn: Fiipro, BSC

Published on TradingView.com, June 14, 2023 08:35:19 +07  
INDEX:VNINDEX, D 0:1122.46 H:1122.46 L:1122.46 C:1122.46



Nguồn: Tradingview, BSC

## VN INDEX

Xu hướng	Hồi phục
Kháng cự	1125-1150
Hỗ trợ	1090
Điểm PTKT	TRUNG LẬP

## Cập nhật thị trường

Thị trường tiếp tục tăng hơn 6 điểm và kết phiên tại mốc 1,122.46 điểm. Đà tăng của VN-Index đang có được sự ủng hộ của dòng tiền. Trong những phiên tới VN-Index có khả năng vượt qua ngưỡng kháng cự 1,125.

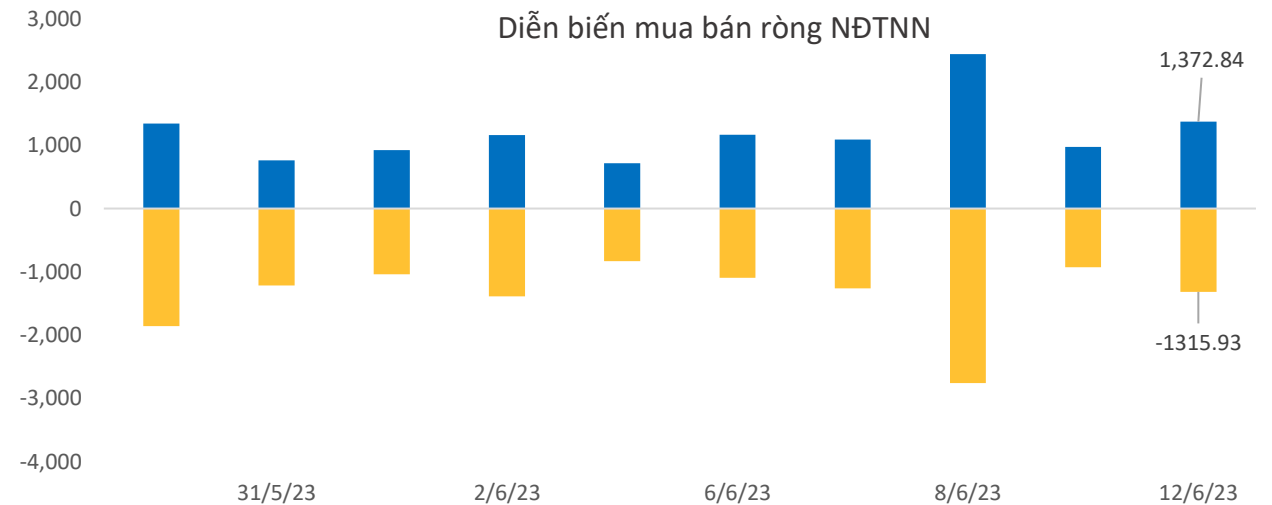
# Khối ngoại: ETF tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
E1VFN30	348.5	0.8	1.0	0.3%	0.8	-9.6	-21.9	-33.7	ETF E1, Diamond, VNM gia tăng quy mô, các ETF khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại mua ròng ở thị trường Đà Loan, Thái Lan, Việt Nam và bán ròng ở các thị trường còn lại.
FUEMAVN30	15.2	0.6	0.0	0.7%	0.0	-0.2	-0.1	-0.4	
FUESSVFL	174.8	0.7	(0.0)	0.3%	0.0	1.3	-0.4	-6.3	
FUESSVN30	4.3	0.6	(0.0)	-0.7%	0.0	0.0	0.2	1.1	
FUEVFNVD	786.1	1.0	7.7	0.3%	7.7	-16.4	-27.1	-50.3	
FUEVN100	11.1	0.6	0.0	0.0%	0.0	0.0	0.0	0.0	
FTSE Vietnam	352.2	28.0	-	1.4%	0.0	1.5	2.3	3.6	
FUBON FTSE	865.3	0.4	-	-1.2%	0.0	(0.6)	(0.6)	71.0	
iShare	661.3	25.8	-	-0.1%	0.0	-	(23.9)	(41.1)	
KIM	146.3	13.5	-	0.2%	0.0	-	-	(2.6)	
PREMIA	16.6	8.0	-	1.2%	0.0	0.0	0.0	0.3	
VNM	544.3	13.3	0.2	0.4%	2.7	7.9	8.8	(22.6)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	8.68	3.76	(25.01)
ASEAN4*	(11.54)	(34.50)	(253.75)
Ấn Độ	(72.09)	(72.09)	633.06
Đài Loan	1,309.79	1,545.91	2,036.64
Hàn Quốc	(79.56)	(40.63)	337.50
Nhật Bản		4,366.07	4,366.10
Trung Quốc			(8,437.25)

Ghi chú: \* Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-16.67
Trung Quốc	-16.02
Singapore	-16.67
Phillippines	-15.08
Malaysia	-20.26



Nguồn: Fiiipro, BSC

# Thị trường hàng hóa: Giá dầu tăng 3%

Mặt hàng	Đơn vị	14/6	% Sáng	13/6	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	69.14	-0.40%	69.42	3.43%	-4.67%	-1.26%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	74.02	-0.36%	74.29	3.41%	-3.81%	-1.33%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gal.	253.86	-0.75%	255.79	3.03%	-3.88%	6.61%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,944.65	0.05%	1,943.74	-0.72%	0.24%	-3.56%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	23.69	0.10%	23.67	-1.61%	1.16%	-1.65%	PNJ	
Đậu tương	USD/cwt.	1,237.25	-0.18%	1,239.50	2.52%	4.99%	1.10%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	633.50	-0.43%	636.25	0.39%	2.72%	-0.24%		AFX
Sữa	USd/bu.	15.09	-0.13%	15.11	0.00%	-0.98%	-10.76%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg.	210.50	0.62%	209.20	0.24%	-0.89%	-0.94%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	24.77	-1.51%	25.15	0.52%	1.98%	-3.58%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	178.70	-1.54%	181.50	-2.76%	-0.47%	-1.19%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT			8,460.00	1.80%	1.45%	3.63%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	3,739.00	1.08%	3,699.00	0.74%	2.97%	2.38%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT			2,232.00	0.18%	1.00%	0.95%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	804.00	1.45%	792.50	-0.44%	4.35%	12.37%		HPG
Than	USD/MT			137.25	-1.96%	-1.33%	-16.69%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USD = US Cent

## Cập nhật thị trường

Giá dầu tăng 3% vào ngày thứ Ba (13/06), phục hồi từ đà giảm sâu trong phiên trước đó, sau khi Ngân hàng Trung ương Trung Quốc hạ lãi suất cho vay ngắn hạn lần đầu tiên trong 10 tháng.

Dầu BRENT (USD/thùng)



Vàng (USD/oz.)



Nguồn: Bloomberg, BSC

# Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.

## BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings  
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

## BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>  
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



## **Đối với Phân tích Nghiên cứu**

Phòng Phân tích Nghiên cứu  
[hn.ptnc@bsc.com.vn](mailto:hn.ptnc@bsc.com.vn)  
(+84) 39352722 - Ext 108

## **Đối với Khách hàng tổ chức**

Phòng TVĐT và môi giới KHTC  
[hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn](mailto:hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn)  
(+84)2439264659

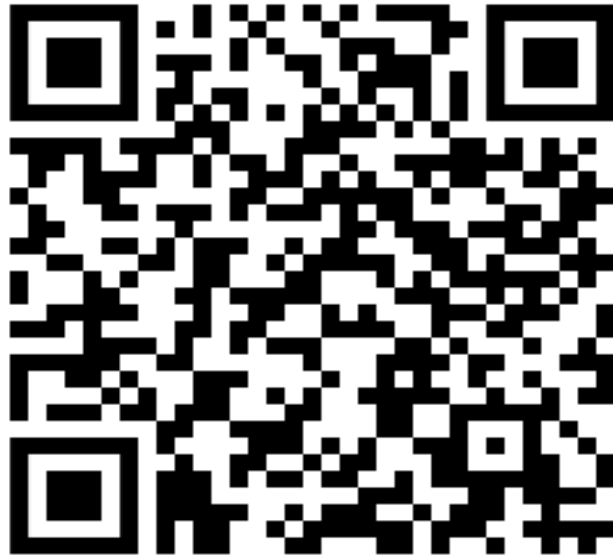
## **Đối với Khách hàng cá nhân**

Trung tâm tư vấn i-Center  
[i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)  
(+84)2437173639

## Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

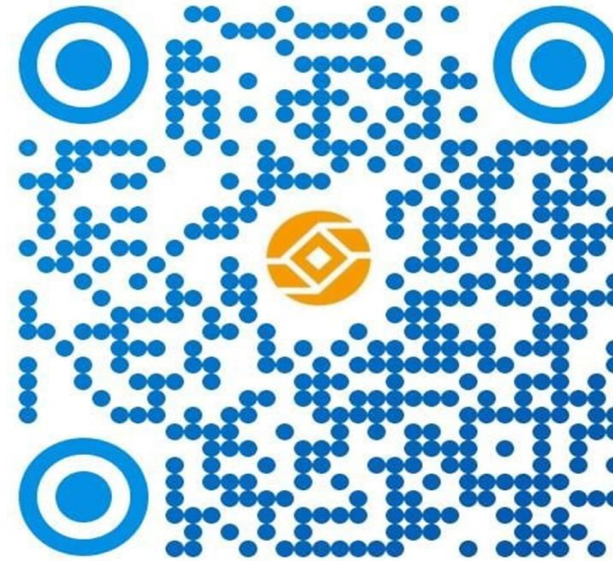
\* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.

\* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: [i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)



### DANH MỤC BÁO CÁO BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các



### CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia